**BÀI TẬP SỐ PHỨC**

**Câu 1.** Phần thực và phần ảo của số phức  tương ứng là

**A.** 1 và 3 **B.** 1 và  **C.** 1 và – 3i **D. **và 1

**Câu 2.** Cho số phức  Số phức có phần thực là

**A.** −8 **B.** 10 **C.** 6 **D.** 6i

**Câu 3.** Cho số phức  Số phức  có phần thực và phần ảo là

**A.** Phần thực , phần ảo  **B.** Phần thực , phần ảo 

**C.** Phần thực , phần ảo  **D.** Phần thực , phần ảo 

**Câu 4.** Cho số phức  (). Khi đó, số phức  là số thuần ảo trong điều kiện nào sau đây?

**A. **  **B. **  **C.  D**. ****

**Câu 5.** Cho i là đơn vị ảo. Với  thì số phức b + ai có nghịch đảo là

**A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

**Câu 6.** Gọi ,  là hai nghiệm phức của phương trình . Tính 

**A.**  **B.** 20 **C.**  **D.** 5

**Câu 7.** Phương trình  có bao nhiêu nghiệm thực?

**A.** 1 **B.** 2 **C.** 3 **D.** 4

**Câu 8.** Cho i là đơn vị ảo. Cho đoạn thẳng MN có M, N lần lượt là điểm biểu diễn hình học của các số phức , . Số phức  có biểu diễn hình học là trung điểm của đoạn thẳng MN. Chọn khẳng định đúng trong các khẳng định sau?

**A.**  **B.**  **C.**  **D.**  

**Câu 9.** Cho i là đơn vị ảo. Tập hợp các điểm biểu diễn hình học số phức z thỏa  là

**A.** Đường thẳng  **B.** Đường thẳng 

**C.** Đường thẳng  **D.**  Đường thẳng 

**Câu 10.** Cho số phức z thỏa . Trong mặt phẳng Oxy, tập hợp điểm biểu diễn số phức z đã cho là:

**A.** Đường thẳng

**B.** Đường tròn có tâm I(2; 1) và bán kính R = 6

**C.** Đường tròn có tâm I(– 2; 1) và bán kính R = 6

**D.** Đường tròn có tâm I(– 2; – 1) và bán kính R = 6